

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 49/2022/HS-ST
Ngày: 10-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Khánh Long

Bà Nguyễn Huỳnh Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Văn Kiệt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 11 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Thạch Sà Ph (Xà Ph), sinh năm 1989 (không xác định được ngày tháng sinh) tại C, D; Nơi cư trú: Khóm 1, phường 2, thị xã C, tỉnh D; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn) 4/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch Kh (c) và bà Dương Thị Ch (s); Anh, chị, em ruột: có 04 người lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất là bị cáo; có vợ là Sơn Bích Đ và 01 người con sinh năm 2008; Tiền án: Ngày 05/6/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã C xử phạt 01 năm tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 18/2019/HSST); Tiền sự: ngày 12/8/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã C áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian cai nghiện là 24 tháng (Quyết định số 20/QĐ-TA); Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/7/2022, sau đó chuyển tạm giam đến nay. (Bị cáo có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Triệu Du N, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh D; (có mặt)

- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:* Bà Dương Thị Ch, sinh năm 1954; Nơi cư trú: Khóm 1, phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Ông Thạch Hoàng Khem Ma R, sinh năm 1990; Nơi cư trú: khóm A, phường B, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt)

- *Người phiên dịch tiếng Khmer:* Ông Lâm Diệp P – nguyên cán bộ Hội nông dân UBND Phường B, thị xã C, tỉnh D; (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 18/7/2022, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân Công an thị xã C kết hợp với Công an phường A tiến hành kiểm tra đã bắt quả tang Thạch Sà Ph có hành vi tàng trữ 13 bịch ny lon trong suốt bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy do Ph cất giấu trong túi quần bên trái nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu được tại hiện trường gồm có: 13 bịch nylon bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng được hàn kín (nghi là ma túy). Sau đó, Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thạch Sà Ph tại khóm 1, phường 2, thị xã C phát hiện và thu giữ 01 bình nhựa màu trắng có nắp, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu vàng-trắng (cây nỏ) dùng để sử dụng ma túy.

- Tại kết luận giám định số 66/KLGĐMT-KTHS ngày 20/7/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh D kết luận như sau:

Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong (thu giữ của Thạch Sà Ph tại hiện trường lúc bắt quả tang) gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 2,3943 gam, loại Methamphetamine.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã C tiến hành khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Thạch Sà Ph để tiến hành điều tra làm rõ vụ án.

Trong quá trình điều tra, Thạch Sà Ph tự khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do mình gây ra, cụ thể là vào khoảng 8 giờ ngày 18/7/2022 Thạch Sà Ph đi bộ đến địa điểm vắng thuộc xã 1, thị xã C gặp 01 người thanh niên (không rõ danh tính, lai lịch) mua 13 bịch ma túy đá với số tiền 1.000.000 đồng về cất giấu tại nhà nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng công an thị xã C phát hiện thu giữ.

- Tại Cáo trạng số 45/CT-VKS-VC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C truy tố bị cáo Thạch Sà Ph (Xà ph) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh D trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Thạch Sà Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố: Bị cáo Thạch Sà Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 53; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Thạch Sà Ph, đề nghị xử phạt bị cáo Ph từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 2,3314 gam tinh thể còn lại sau giám định; 01 bình nhựa màu trắng có nắp, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu vàng-trắng (cây nỏ).

Theo Phiếu nhập kho số: NK06 ngày 11/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã C.

+ Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội xem xét theo quy định pháp luật.

- Tại phiên tòa, vị Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh, thống nhất về các điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án khởi điểm mà Kiểm sát viên đã đề nghị là 02 năm 06 tháng tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Đồng thời, bị cáo thuộc đối tượng dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội và không oan sai. Bị cáo nói lời sau cùng là xin giảm nhẹ hình phạt.

- Tại cơ quan điều tra; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị Ch trình bày: Bà là mẹ ruột của bị cáo Thạch Sà Ph, tuy nhiên việc bị cáo mua ma túy về cất giấu để sử dụng thì bà hoàn toàn không biết. Đến khi bị cáo bị Công an bắt quả tang thì mới hay sự việc và bà cũng không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng minh và chứng cứ: Xét thấy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 85, 86, 87, 88, 89, 90, 94, 98, 100, 102, 104, 105, 106, 108 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Thị Ch nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng tại Cơ quan cảnh sát điều tra. Đồng thời, tại phiên tòa Vị Kiểm sát viên; Luật sư và bị cáo cũng đề nghị xét xử vắng mặt bà Ch. Xét thấy, việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[4] Tại phiên tòa, bị cáo Thạch Sà Ph khai nhận chính bị cáo đã đi mua 13 bịch ma túy về cất giấu nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang với khối lượng chất ma túy thu được là 2,3943 gam, loại Methamphetamine. Xét thấy, lời nhận tội của bị cáo Ph là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18/7/2022 và vật chứng đã thu giữ; biên bản khám xét khẩn cấp và khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định số: 66/KLGĐMT-KTHS ngày 20/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh D và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử

kết luận bị cáo Thạch Sà Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Bản thân bị cáo đã nhận thức được rằng ma túy là chất độc hại, nó làm cho con người lười biếng lao động và làm ảnh hưởng đến sự phát triển giống nòi, dân tộc. Đồng thời, bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi mua ma túy về cất giấu với mục đích để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương, làm cho quần chúng nhân dân hoang mang lo sợ không an tâm lao động sản xuất. Nên cần phải có một mức án tương xứng để làm gương cho người khác và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 vì có tiền án, bị xử phạt 01 năm tù theo Bản án số 18/2019/HSST ngày 05/6/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu; chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên thuộc trường hợp tái phạm.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc Khmer trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 2,3314 gam tinh thể còn lại sau giám định; 01 bình nhựa màu trắng có nắp, trên nắp gắn 01 ống hút nhựa màu vàng-trắng (cây nỏ)

Theo Phiếu nhập kho số: NK06 ngày 11/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

[9] Về án phí: Xét thấy, bị cáo thuộc đối tượng đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên và vị Luật sư bào chữa cho bị cáo về tội

danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng ý kiến Luật sư đề nghị tuyên mức án là 02 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là chưa nghiêm, chưa tương xứng với hành vi tái phạm của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[11] Đối với người bán ma túy cho bị cáo (không rõ danh tính và lai lịch cụ thể), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu chưa xác định được nên chưa có căn cứ để xử lý. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ khi có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Thạch Sà Ph (Xà Ph) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 53; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Thạch Sà Ph (Xà Ph) 03 (ba) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 18 tháng 7 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 2,3314 gam tinh thể còn lại sau giám định; 01 bình nhựa màu trắng có nắp, trên nắp gắn 01 ống hút nhựa màu vàng-trắng (cây nỏ);

Theo Phiếu nhập kho số: NK06 ngày 11/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã C.

3. Về án phí: Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền và nghĩa vụ

liên quan vắng mặt thời hạn được tính từ ngày nhận được bản án hợp lệ. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Cơ quan THAHS CA thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Cơ quan CSĐT CA thị xã Vĩnh Châu;
- Đội tổng hợp CA thị xã Vĩnh Châu;
- Sở TP tỉnh Sóc Trăng;
- Người bào chữa;
- Bị cáo; NLQ;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ST;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Ngọc Thanh